



ĐẢNG BỘ PHÚ YÊN VỚI CÔNG TÁC Củng Cố, Xây Dựng Chính Quyền Trong Sạch, Vững Mạnh

TS. NGUYỄN THÀNH QUANG

Bí thư Tỉnh uỷ Phú Yên

Tỉnh Phú Yên có 8 huyện và một thành phố thuộc tỉnh; trong đó, có 3 huyện miền núi. Trong toàn tỉnh có 42 xã miền núi (19 xã thuộc diện đặc biệt khó khăn). Dân số có khoảng 840 ngàn người; trong đó, có trên 44 ngàn người dân tộc thiểu số, chiếm tỉ lệ 5,53%; trên 81% dân số sống ở vùng nông thôn. Số người theo các tôn giáo như Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Cao Đài, Hoà Hảo chiếm 15,88% dân số toàn tỉnh. Đảng bộ Phú Yên có tổng cộng trên 16.200 đảng viên (có 3.677 đảng viên nữ, chiếm tỉ lệ 23,96%). Trong những năm qua, Đảng bộ Phú Yên đã tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế của Phú Yên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1. Kiện toàn tổ chức chính quyền các cấp.

Ý thức rõ vai trò rất quan trọng của tổ chức chính quyền, Đảng bộ Phú Yên đặt mục tiêu xây dựng bộ máy chính quyền các cấp theo hướng gọn nhẹ, hợp lý, nâng cao năng lực và trình độ cán bộ, phù hợp với yêu cầu công tác quản lý và tình hình thực tế địa phương. Mục tiêu đó được quán triệt một cách sâu sắc đến từng đảng

bộ, chi bộ và mỗi đảng viên. Trong dịp bầu cử HĐND các cấp nhiệm kì 2004-2009, Tỉnh uỷ Phú Yên đã chỉ đạo các cấp, các ngành và các tổ chức trong hệ thống chính trị làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức quá trình bầu cử, đảm bảo bầu cử theo đúng pháp luật trong hiệp thương, lựa chọn người đủ tiêu chuẩn đức, tài, có năng lực thực hiện nhiệm vụ đại biểu nhân dân. Trên cơ sở kết quả bầu cử, Tỉnh uỷ Phú Yên đã chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng và thông qua *Đề án Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố* (gọi tắt là Đề án), làm căn cứ để kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp. Đề án tổ chức được xây dựng theo các nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu QLNN và đảm bảo sự thống nhất trong quản lý ngành, lĩnh vực công tác từ trung ương đến địa phương; phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, đặc điểm dân cư, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật. Đề án cũng quán triệt quan điểm không rập khuôn máy móc, nghĩa là không nhất thiết ở trung ương có bộ, ngành nào thì ở địa phương cũng phải có sở, ngành đó. Tương tự như vậy, bộ máy tổ chức của cấp huyện không rập khuôn như các cơ

quan chuyên môn cấp tỉnh. Theo Đề án này, có 23 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, không có tách nhập, không thành lập mới. Riêng Chi cục Kiểm lâm tỉnh được chuyển để tổ chức theo ngành dọc. Đối với cấp huyện, tiến hành thành lập mới, đổi tên và chuyển đổi chức năng QLNN của một số cơ quan chuyên môn theo quy định tại Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29-9-2004 của Chính phủ.

Bên cạnh đó, Tỉnh uỷ và UBND tỉnh còn xác lập và hoàn thiện Quy chế về mối quan hệ làm việc và sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, nhất là Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh uỷ, đồng thời tránh sự can thiệp trực tiếp, sự bao biện, làm thay của cấp uỷ đối với công việc của chính quyền. Bộ máy tổ chức HĐND, UBND gọn, nhẹ, hợp lý là điều kiện cần thiết để chính quyền các cấp làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ QLNN trên các lĩnh vực thuộc địa bàn, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2. Quy hoạch, sắp xếp, luân chuyển cán bộ.

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, Tỉnh uỷ, các huyện uỷ, đảng uỷ trực thuộc đã tiến hành xây dựng quy hoạch cán bộ của cấp mình, phù hợp với nhiệm kỳ bầu cử HĐND, UBND và đại hội Đảng các cấp, đồng thời chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch theo phân cấp quản lý. Nhìn chung, công tác quy hoạch được thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, với phương châm “động” và “mở”, mỗi chức danh quy hoạch nhiều người và một người quy hoạch vào nhiều chức danh. Định kỳ tiến hành rà soát, đưa những người không còn

đủ tiêu chuẩn ra khỏi quy hoạch và bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới. Trên cơ sở quy hoạch, các cấp uỷ, tổ chức đảng cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tiến hành bố trí, sắp xếp, điều động cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận và nhân sự cho các kì đại hội cũng như bầu cử HĐND, UBND các cấp. Công tác quy hoạch cán bộ nói chung đạt được kết quả bước đầu, có sự kế thừa, có bước phát triển, tạo được nguồn cán bộ cho bộ máy chính quyền các cấp, khắc phục tình trạng quy hoạch mang tính hình thức, tình trạng bị động, lúng túng trong công tác cán bộ.

Luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý được coi là một khâu quan trọng. Thực hiện Nghị quyết số 11 NQ/TW ngày 25-01-2002 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kế hoạch số 20-KH/TU xác định các đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý trong diện luân chuyển, đề ra phương châm luân chuyển “có điểm”, “có diện”, không làm một cách ồ ạt. Đầu năm 2003, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chọn 3 huyện và luân chuyển 3 đồng chí Tỉnh uỷ viên đang công tác ở tỉnh về giữ chức vụ bí thư huyện uỷ và một số đồng chí đang giữ chức vụ bí thư, chủ tịch huyện về công tác ở tỉnh. Đồng thời, giao các huyện uỷ, thị uỷ, các ngành thực hiện Kế hoạch luân chuyển cán bộ ở cấp mình trên cơ sở các đề án đã được phê duyệt. Trong hơn một năm thực hiện, Phú Yên đã có 77 cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã được luân chuyển, trong đó có 13 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra quyết định điều động, luân chuyển; 57 đồng chí do Ban Thường vụ các huyện uỷ, thị uỷ ra quyết định (có 26 đồng chí là huyện uỷ viên, thị uỷ viên). Mặc dù luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý là một công việc khó khăn và nhạy cảm, tuy nhiên với

cách làm chặt chẽ, theo đúng các đề án tổ chức của các cấp, làm tốt công tác tư tưởng, sự động viên, hỗ trợ kịp thời (chế độ nhà công vụ, chế độ về tiền lương và các hỗ trợ khác), công tác luân chuyển cán bộ ở Phú Yên diễn ra đúng theo tinh thần chỉ đạo của các ban, ngành trung ương.

3. Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Phú Yên xác định thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là một trong những biện pháp củng cố, xây dựng chính quyền, thông qua quy chế dân chủ (QCDC) để tăng cường sự kiểm tra, giám sát của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền, của mỗi cán bộ, đảng viên. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ra Thông tư số 16-TT/TU về lãnh đạo thực hiện QCDC ở cơ sở và quyết định thành lập Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC. Sau khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 02-7-2002 nhằm tăng cường sự chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, sự phối hợp của chính quyền, tiến hành thành lập Ban Chỉ đạo các cuộc vận động xây dựng cơ sở trên sự hợp nhất Ban Chỉ đạo vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, Ban Chỉ đạo toàn dân đoàn kết xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở do Phó Bí thư Tỉnh uỷ làm Trưởng ban.

Qua 5 năm triển khai thực hiện, QCDC cơ sở đã góp phần quan trọng vào việc đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, sự điều hành của chính quyền, lễ lối làm việc của cán bộ, nhất là cấp cơ sở theo hướng sát dân. Biểu hiện rõ nhất là

sự thay đổi phương thức và lễ lối làm việc của chính quyền cơ sở theo hướng dân chủ hoá, công khai hoá; từng bước khắc phục lễ lối làm việc quan liêu, mệnh lệnh hành chính. Đại biểu HĐND các cấp thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri theo quy định để lắng nghe những kiến nghị, phản ánh của nhân dân, tổng hợp và báo cáo ra kì họp HĐND. Các kì họp của HĐND cấp tỉnh thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn những ý kiến mà nhân dân phản ánh, kiến nghị, được truyền thanh và truyền hình trực tiếp để nhân dân biết, giám sát, kiểm tra. Nhiều xã, phường, thị trấn tổ chức mời đại diện nhân dân đến dự họp HĐND, được nhân dân đồng tình, tham gia thảo luận đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, phong phú, phù hợp với từng địa bàn dân cư. Những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn như thủ tục hồ sơ đăng kí hộ khẩu, mua, bán nhà, cấp phép xây dựng, cấp phép kinh doanh, dịch vụ... Công khai lệ phí, thu, chi ngân sách, các khoản đóng góp của dân, công khai chương trình và lịch công tác của UBND và của cán bộ lãnh đạo chủ chốt; vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng được đưa ra dân bàn, dân quyết định, dân giám sát, kiểm tra, gắn với giải quyết những tồn đọng ở địa phương...

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khoá IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn, Tỉnh uỷ Phú Yên đã đề ra Chương trình hành động số 14-Ctr/TU ngày 02-7-2002 xác định 5 vấn đề cơ bản, bức xúc ở cơ sở và các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung thực hiện.

Sau khi Tỉnh uỷ ban hành Chương trình hành động, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã có chủ trương, chính sách cụ thể như sau:

- Chủ trương về việc thực hiện một số chính sách đối với cán bộ ở cơ sở xã, phường, thị trấn: phụ cấp bí thư chi bộ thôn, buôn, khu phố không giữ chức vụ trưởng hoặc phó thôn và tương đương; phó công an, phó xã đội, công an viên; phó các đoàn thể cấp xã, phó thôn và tương đương.

- Hỗ trợ vốn cho đảng viên thuộc hộ gia đình nghèo vay vốn để sản xuất - kinh doanh, làm kinh tế gia đình nâng cao đời sống, vượt cảnh nghèo khó (bắt đầu thực hiện từ năm 2002 đến nay).

- Tổ chức cuộc thi Bí thư tổ chức cơ sở đảng giỏi lần thứ I-2002 ở cấp tỉnh, cấp huyện và Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh.

- Tập trung đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên trong đội ngũ cán bộ chủ chốt và cốt cán của xã, phường, thị trấn, chú ý những thôn, buôn chưa có đảng viên hoặc còn quá ít đảng viên.

- Cùng cố Ban chỉ đạo các cuộc vận động xây dựng cơ sở, tiến hành đánh giá tình hình và kết quả thực hiện 3 cuộc vận động ở cơ sở: cuộc vận động "tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ"; cuộc vận động "toàn dân xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư"; cuộc vận động "đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kì mới".

- Tổ chức 2 lớp học tiếng Ê Đê cho cán bộ ở các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện: 87 người theo học.

- Tổ chức hội nghị già làng, trưởng thôn, buôn toàn tỉnh lần thứ I-2003 (trong hai ngày, từ ngày 02 đến 03-4-2003). Hội nghị lần thứ II được tổ chức vào các ngày 17 và 18 -8-2005, đã có 113 vị già làng,

trưởng thôn, buôn ở Phú Yên tham gia trao đổi, học tập kinh nghiệm.

Qua hơn một năm thực hiện Chương trình hành động số 14 của Tỉnh uỷ, các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở đã xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ giữa cấp uỷ đảng với chính quyền và các đoàn thể, phát huy được vai trò lãnh đạo, tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Phú Yên coi việc xây dựng các đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh, nhất là đảng bộ xã, phường, thị trấn là nhân tố hết sức quan trọng. Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06-12-2004 của Bộ Chính trị, Tỉnh uỷ Phú Yên đã xây dựng Kế hoạch số 65/KH-TU ngày 14-3-2005 về đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Đến ngày 31-8-2005, toàn tỉnh có 518 tổ chức cơ sở đảng đã tổ chức đại hội, trong đó, có 106 tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn. Kết quả trong 1.223 cấp uỷ viên xã, phường, thị trấn, khoá mới có 680 đồng chí đang nhiệm tái cử, chiếm 55,6%; cấp uỷ viên mới có 543 đồng chí, chiếm 44,4%; cấp uỷ viên nữ có 167 đồng chí, chiếm 13,7%; cấp uỷ viên là người dân tộc thiểu số: 121 đồng chí, chiếm 9,9%; cấp uỷ viên dưới 35 tuổi: 227 đồng chí, chiếm 18,6%; từ 35-45 tuổi: 609 đồng chí, chiếm 49,8%.

Trình độ của đội ngũ cấp uỷ khoá mới được nâng lên, số có trình độ trung học phổ thông 930 người, chiếm 76,1%; trung học chuyên nghiệp: 250 người, chiếm 20,4%; cao đẳng, đại học: 223 người, chiếm 18,2%.

Qua kì đại hội lần này, cấp uỷ cơ sở nhìn chung đã được trẻ hoá, như ở Đảng

bộ huyện Đồng Xuân, cấp uỷ cơ sở khoá trước có tuổi đời bình quân 43,1 tuổi thì khoá này giảm xuống còn 37,6 tuổi. Bên cạnh đó, tính dân chủ trong nội bộ được đề cao, chất lượng cấp uỷ qua sàng lọc được nâng lên rõ rệt, có 299 cán bộ chủ chốt được dự kiến nhưng không được bầu vào cấp uỷ do thiếu tín nhiệm. Chất lượng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ cơ sở cũng được nâng lên rõ rệt.

Cùng với việc chú trọng kiện toàn, nâng cao năng lực, trình độ, trẻ hoá cấp uỷ, các cấp Đảng bộ còn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên mới. Đến nay, 100% tổ, khu phố, thôn, buôn trong toàn tỉnh đều có đảng viên.

HĐND ngoài việc quyết định mục tiêu kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng tại cơ sở còn chú trọng đến công tác giám sát hoạt động của cơ quan hành chính; tổ chức tiếp dân chu đáo; chuẩn bị nội dung, tổ chức, điều hành các kì họp của HĐND được chặt chẽ và có tiến bộ; đôn đốc, kiểm tra thực thi nghiêm túc Nghị quyết các kì họp của cấp mình và nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, đáp ứng những quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

UBND các cấp đã thể hiện được vai trò điều hành và quản lý xã hội ở địa phương. Phân định cụ thể, rõ ràng hơn về chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc UBND gồm Văn phòng UBND và 3 khối công việc: khối kinh tế - tài chính, văn hoá - xã hội và khối nội chính, có nơi hình thành văn phòng UBND và 2 khối công việc (kinh tế và văn xã). Mô hình này đã và đang phát huy tốt trong hoạt động thực tiễn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội có tiến bộ trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động,

quan tâm chăm lo đến quyền lợi chính đáng của hội viên, có các chương trình hoạt động cụ thể thu hút hội viên tham gia thực hiện các cuộc vận động xây dựng thôn, buôn, khu phố văn hoá, gia đình văn hoá, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, thúc đẩy việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

Việc kiện toàn tổ chức, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ ở cơ sở có những chuyển biến tích cực, đã đưa số cán bộ có trình độ, năng lực vào các vị trí, chức danh cần thiết, chất lượng được nâng lên, cụ thể là: tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh tăng 11,9%; HĐND xã, phường, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ tăng 4,1%; UBND xã, phường, thị trấn tăng 5,4%; Hội Nông dân đạt vững mạnh tăng 7,9%; Hội Cựu chiến tăng 8,4%; Đoàn Thanh niên tăng 15,5%; Hội Phụ nữ đạt vững mạnh tăng 9,5%.

Trong những năm qua, Đảng bộ Phú Yên đã phát huy vai trò hạt nhân chính trị, từng bước đổi mới nội dung và phương pháp lãnh đạo, chăm lo xây dựng bộ máy chính quyền, củng cố các tổ chức đoàn thể. Với phương châm *phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt*, Đảng bộ Phú Yên đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu tổ chức đảng; giải quyết tốt mối quan hệ phối hợp giữa tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể, lãnh đạo có hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương; tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, nhất là những vụ việc nổi cộm, tồn đọng, đảm bảo môi trường chính trị-xã hội thuận lợi, ổn định để Phú Yên phát triển kinh tế hiệu quả, bền vững □